

Số: 17/BC-BQL

Tây ninh, ngày 09 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO

Về kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng tháng 01/2021

Căn cứ Công văn số 2052/UBND-TD ngày 04/8/2017 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc điều chỉnh thời gian gửi báo cáo về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng định kỳ theo Thông tư số 03/2013/TT-TTCP;

Công văn số 194/TTr-VP ngày 28/8/2017 của Thanh tra tỉnh về việc thống nhất nội dung báo cáo tháng về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng;

Công văn số 91/TTr-VP ngày 28/02/2019 của Thanh Tra tỉnh Tây Ninh về việc tiếp tục nâng cao chất lượng báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng,

Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen báo cáo kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng tháng 01/2021, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THU, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO THÁNG 01 NĂM 2021

1. Công tác tiếp công dân

Kết quả tiếp công dân tại Ban Quản lý tháng 01/2021: không có

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Trong tháng 01/2021, không có người dân đến khiếu nại. Ban Quản lý cũng không tiếp nhận đơn thư, tố cáo.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Không có

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Không có

II. CÔNG TÁC PHÒNG, PCTN THÁNG 01 NĂM 2021

1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của đơn vị : không có.

- Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: không có.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: không có

- Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: không có

- Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: không có

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Việc triển khai các cuộc thanh tra: không thực hiện

- Kết quả thanh tra, kiểm tra: không có.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 10/CT-TTg NGÀY 22/4/2019 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ THÁNG 01/2021

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh. Đến thời điểm hiện tại không có thông tin phản ánh về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp gửi đến Ban Quản lý.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THÁNG 02/2021

1. Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Trong thời gian tới, cấp ủy chi bộ, lãnh đạo đơn vị tăng cường vai trò lãnh đạo trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật liên quan đến công tác tiếp dân đến viên chức đảng viên và người lao động.

- Người đứng đầu cấp ủy được ủy quyền cho cấp phó tiếp dân khi vắng mặt. Chỉ đạo tiếp tất cả người dân khi có yêu cầu gặp người đứng đầu cấp ủy.

2. Công tác phòng chống tham nhũng

- Tiếp tục nhắc nhở viên chức và người lao động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng trong các cuộc họp giao ban định kỳ.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, chuyển xếp ngạch, bậc lương cho viên chức trong đơn vị đúng quy định.

- Công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước.

- Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021.

3. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ

- Tiếp tục tuyên truyền, khuyến khích viên chức, người lao động sống và làm theo Hiến pháp, pháp luật, không tiếp tay với tham nhũng, kiên quyết không

đưa, không môi giới hối lộ; tích cực, chủ động tham gia phát hiện các biểu hiện, các hành vi tham nhũng, lãng phí, thông tin kịp thời, chính xác, trung thực cho lãnh đạo.

- Tăng cường hoạt động giám sát trong thực thi công vụ của viên chức nhằm góp phần ngăn chặn, xử lý tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng tháng 01/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen./.

Nơi nhận:

- Thanh Tra tỉnh;
- Lãnh đạo Ban Quản lý;
- Lưu: VT.

(lamvh)

1

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Trần Thái Nam

(Số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/01/2021)

(Kèm theo Báo cáo số: 17/BC-BQL, ngày 09/02/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)

[illegible]

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO
(Số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/01/2021)

(Số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/01/2021)

(Kèm theo Báo cáo số: 17/BC-BOL, ngày 09/02/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)

[illegible]

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN TỐ CÁO

(Số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/01/2021)

(Kèm theo Báo cáo số: 17/BC-BQL, ngày 09/02/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)

[illegible]

UBND TỈNH TÂY NINH

Biểu số 2đ

((Số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/01/2021))

Kem theo Báo cáo số: 17/BC-BQL, ngày 09/02/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)

[illegible]

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

(Số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/01/2021)

(Kèm theo Báo cáo số: 17/BC-BQL, ngày 09/02/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN (KH thực hiện công tác PCTN 2020; Quy chế chi tiêu nội bộ 2020).	Văn bản	02
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN.	Lượt người	62
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	01
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến	Triệu đồng	0



	ngiht thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)		
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	0
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc: + BQL đã thực hiện trả lương qua tài khoản.	%	100%
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG		
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	Qua hoạt động thanh tra		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0

34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHƯNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>		
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
50	+ Đất đai	m ²	0
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
52	+ Đất đai	m ²	0
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</i>		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54	+ Đất đai	m ²	0
	<i>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		



55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		0
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		0
	+ Tặng Giấy khen		0
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	0
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	0
59	Số đơn yêu cầu cơ quan Nhà nước giải trình theo quy định của Nghị định 90/2013/NĐ-CP	Đơn	0
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan Nhà nước giải trình	Đơn	0
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	0

BAN QUẢN LÝ KHU DU LỊCH QUỐC GIA NÚI BÀ ĐEN**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ**

(Số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/01/2021)

(Kèm theo Báo cáo số: 17/BC-BQL, ngày 09/02/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Không	Không	Không	Không